

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 51/2022/HS-ST
Ngày 23-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Khắc Hải; ông Võ Sỹ Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23/9/2022, tại điểm cầu trung tâm Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2022/TLST-HS ngày 07/9/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HS ngày 09/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Đức T, sinh ngày: 10/5/1993 tại xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quốc T1 và bà Phạm Thị H (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2022 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Hồng T2, sinh năm 1984; nghề nghiệp: Lao động tự do; anh Võ Đình Q, sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lao động tự do; đều có địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị Thu H1; sinh năm: 2000; địa chỉ: Thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa: Đồng chí **Nguyễn Minh H3**, Đội phó Đội Cảnh sát bảo vệ - Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch tháng hành động phòng chống ma túy năm 2022, ngày 14/6/2022, Công an huyện H phối hợp với Công an các xã S, S1, S2, S3, Q tiến hành tuần tra, nắm bắt tình hình các đối tượng có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn các xã có liên quan. Khoảng 10 giờ cùng ngày, tổ công tác phát hiện trên đường Quốc lộ 8C thuộc địa phận thôn H, xã S, huyện H có một nam thanh niên điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F6-07B có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Ngay khi phát hiện lực lượng Công an, nam thanh niên thả một vật đang cầm ở tay trái xuống đường. Tổ công tác tiến hành giữ nam thanh niên và yêu cầu nhặt vật vừa vứt lên, qua kiểm tra thì thấy có một túi ni lông trong suốt bên trong chứa 10 viên nén màu hồng. Người bị giữ trình bày tên là Phạm Đức T, sinh năm 1993, trú tại thôn H, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. T khai nhận 10 viên nén màu hồng đựng trong túi ni lông trong suốt là ma túy, loại hồng phiến, do T mua về để sử dụng. Tiếp tục kiểm tra trên người và xe mô tô của T, lực lượng Công an không phát hiện, thu giữ gì thêm. Xét hành vi của T là vi pháp luật nên lực lượng Công an đưa T cùng tang vật có liên quan về trụ sở UBND xã S, huyện H để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng.

Cùng ngày, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Đức T tại thôn H, xã S, huyện H, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai được đục lỗ gắn một đoạn ống cao su màu vàng và một đoạn ống kim loại màu bạc tại có tường, cạnh tủ đựng đồ trong phòng ngủ của T, T khai nhận chai nhựa này là dụng cụ sử dụng ma túy của T.

Tại bản Kết luận giám định số: 638/GĐMT-PC09, ngày 17/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 10 viên nén màu hồng đựng trong 01 túi ni lông trong suốt gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,9351 gam, là Methamphetamine.

Quá trình điều tra thể hiện: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 09 giờ ngày 14/6/2022, Phạm Đức T, một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu xanh, biển số 38F6-07B (mượn của chị gái là Phạm Thị Hồng T2, sinh năm 1984, trú tại thôn M, xã S, huyện H) đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, T đi đến khu vực nghĩa trang núi H thuộc địa phận xã K, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh thì gặp một người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) hỏi mua 900.000 đồng tiền Hồng Phiến thì người này đồng ý và nói T chờ ở đó. Khoảng 10 phút sau, người phụ nữ này quay lại đưa cho T một túi ni lông trong suốt bên trong có 10 viên Hồng phiến. T trả tiền, cầm túi ni lông đựng Hồng phiến ở tay trái và điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi T đi về đến đoạn đường Quốc lộ 8C thuộc địa phận thôn H, xã S, huyện H thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

10 viên Hồng phiến (Methamphetamine) có khối lượng 0,9351gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,7409gam cùng toàn bộ vỏ, bao gói được niêm phong trong một phong bì thư màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Hà Tĩnh, Phòng kỹ thuật Hình sự”, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đối tượng Phạm Đức T; 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai được đục lỗ gắn một đoạn ống cao su màu vàng và một đoạn ống kim loại màu bạc. Các vật chứng này hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H cất giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Anpha, màu xanh, biển kiểm soát 38F6-07B, xe đã qua sử dụng, chiếc xe mô tô này đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

Tại cáo trạng số 51/CT-VKS-HS ngày 06/9/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Đức T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình như nội dung trên. Bị cáo không kêu oan, bị cáo thể hiện sự ăn năn, hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là phù hợp. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do bản thân nghiện ma túy nên vào ngày 14/6/2022, Phạm Đức T mượn xe mô tô của chị Phạm Thị Hồng T2 để đi mua ma túy để sử dụng. Sau đó T gặp một người phụ nữ không quen biết, nhờ người này mua ma túy với số tiền 900.000đ, sau đó khi đang trên đường đi về nhà sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Với

trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,9351gam là Methamphetamine thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại tiết thứ nhất điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Với hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng một số hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Phạm Đức T là đối tượng nghiện ma túy, có mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, không có nghề nghiệp ổn định, do đó cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số Methamphetamine là vật cấm lưu hành, còn toàn bộ vỏ, bao gói (dùng để đựng ma túy) và 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đáy, trên thân chai được đục lỗ gắn một đoạn ống cao su màu vàng và một đoạn ống kim loại màu bạc là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc xe mô tô đã được Cơ quan điều tra trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là H2 toàn đúng quy định của pháp luật và không có ai khiếu nại nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về điều luật áp dụng; tội danh truy tố; mức hình phạt; xử lý vật chứng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về các nội dung khác: Trong vụ án này có đối tượng là người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo, do thông tin bị cáo cung cấp không đầy đủ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý. Đối với chị Phạm Thị Hồng T2 là người cho bị cáo mượn xe mô tô, nhưng khi cho mượn chị T2 không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, do vậy có không căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị T2.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Đức T 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư màu trắng có dòng chữ “CÔNG AN HÀ TĨNH, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ”, được dán kín, trên mép dán có chữ ký của các thành phần gia niêm phong và bị cáo Phạm Đức T, bên trong đựng toàn bộ vỏ, bao gói và 0,7409 gam Methamphetamine; 01 chai nhựa trong suốt không có nắp đậy, trên thân chai được đục lỗ gắn một đoạn ống cao su màu vàng và một đoạn ống kim loại màu bạc. *(Tình trạng, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Hà Tĩnh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh).*

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện H;
- CA huyện H;
- THADS huyện H;
- THA hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Mai Văn Đạt